TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN EA H'LEO** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/HNGĐ-ST.
Ngày: 25-5-2020.
V/v: *"Kiện ly hôn và tranh chấp nuôi con chung".*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO.

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Vũ.

Các hội thẩm nhân dân:

1, Ông Võ Ánh Sửu – Cán bộ hưu trí.

2, Ông Nguyễn Xuân Hoang – Phó ban tuyên giáo huyện Ea H'Leo.

-Thư ký phiên Tòa: Ông Hoàng Công Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên tòa: Ông Mai Xuân Huân.

Ngày 25/5/2020 tại phòng xử án, Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo mở phiên toà xét xử công khai vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 419/2019/TLST-HNGĐ ngày 24/12/2019 về việc *"Kiện ly hôn và tranh chấp nuôi con chung"*, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐST-HNGĐ ngày 13/4/2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 08/2020/QĐST-HNGĐ ngày 05/5/2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Ksơr H'X, sinh năm: 1987. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Nơi cư trú: Buôn B, xã E, huyện L, tỉnh Đăk Lăk.

Bị đơn: Anh Rcăm Y K, sinh năm 1986. Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Nơi cư trú: Buôn B, xã E, huyện L, tỉnh Đăk Lăk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị H'X là nguyên đơn trình bày:

Về hôn nhân: Chị Ksơr H'X và anh Rcăm Y K về sống chung với nhau từ năm 2013, có đăng ký kết hôn tại UBND xã E, huyện L, tỉnh Đăk Lăk, kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, sau khi về sống chung hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp nên xảy ra nhiều cuộc cải vả làm

mất tình cảm vợ chồng. Năm 2019 thì chị H'X và anh Y K sống ly thân với nhau, hiện cuộc sống không thể kéo dài được nữa, nên chị H'X yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Y K.

Về con chung: Chị H'X và anh Y K có 01 con chung là Ksơr Rcăm Đức Tr, sinh ngày 23/01/2015; Chị H'X có 01 con riêng là Hoàng Quân K, sinh ngày 23/01/2009, do anh Y K đề nghị công nhận cha con, nên ngày 31/3/2015 UBND xã E, huyện L ra Quyết định công nhận anh Y K là cha ruột cháu Hoàng Quân K. Nay ly hôn chị H'X có nguyện vọng nuôi cả 02 con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hiện tại chị H'X không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Chị H'X không yêu cầu giải quyết về tài sản và nợ chung.

Quá trình điều tra thu thập tài liệu chứng cứ anh Y K là bị đơn: Cố tình lẩn tránh, không hợp tác nên không ghi nhận được ý kiến của anh Y K và anh Y K cũng không cung cấp tài liệu chứng cứ nào có liên quan đến vụ án cũng như không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị H'X.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa khẳng định:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ, Tòa án thực hiện đầy đủ và đúng trình tự theo quy định của pháp luật về tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của đương sự do chủ tọa phiên tòa đã công bố tại phiên tòa thể hiện việc chị Ksơr H'X khởi kiện yêu cầu ly hôn là có căn cứ. Vì vậy, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình. Cho chị Ksơr H'X ly hôn với anh Rcăm Y K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Pháp luật về tố tụng: Việc chị Ksơr H'X khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Rcăm Y K, Toà án thụ lý giải quyết là phù hợp khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập các đương sự đến Tòa án để công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Rcăm Y K vẫn vắng mặt không có lý do, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án, nên Tòa án không thể tiến hành công khai chứng cứ và hòa giải giữa các đương sự được mà tiến hành xác minh, niêm yết các văn bản tố tụng tại nơi anh Rcăm Y K cư trú. Theo quy định tại khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án không tiến hành hòa

giải được và tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn chị Ksơr H'X có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2]. Pháp luật về nội dung:

Về hôn nhân: Chị Ksơr H'X và anh Rcăm Y K về sống chung với nhau từ năm 2013, đăng ký kết hôn tại UBND xã E, huyện L, tỉnh Đăk Lăk theo giấy chứng nhận kết hôn số 79 ngày 29/9/2014, sau khi về sống chung hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp nên xảy ra nhiều cuộc cải vã làm mất tình cảm vợ chồng. Năm 2019 thì chị H'X và anh Y K sống ly thân với nhau, hiện cuộc sống không thể kéo dài được nữa, nên chị H'X yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Y K.

Căn cứ vào lời khai của đương sự và qua xác minh tại chính quyền địa phương thì chị H'X và anh Y K thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, hiện tại hai người đã sống ly thân. Do đó, xét thấy mâu thuẫn giữa chị H'X và anh Y K ngày càng trầm trọng, giữa hai người không còn thương yêu, chăm sóc, quý trọng lẫn nhau, thực tế hôn nhân không còn tồn tại. Vì vậy, việc chị H'X yêu cầu ly hôn với anh Y K là có căn cứ, nên cần chấp nhận.

Về con chung: Chị H'X và anh Y K có 01 con chung là Ksơr Rcăm Đức Tr, sinh ngày 23/01/2015; Chị H'X có 01 con riêng là Hoàng Quân K, sinh ngày 23/01/2009, ngày 31/3/2015 UBND xã E, huyện L ra Quyết định công nhận anh Y K là cha ruột cháu Hoàng Quân K. Xét nguyện vọng và khả năng nuôi con chung của chị Ksơr H'X và hiện con chung đang còn nhỏ, cần giao 02 con chung cho chị H'X trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị H'X không yêu cầu anh Y K cấp dưỡng nuôi con, nên không đề cập giải quyết.

Anh Rcăm Y K có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và nợ chung: Chị H'X không yêu cầu giải quyết về tài sản và nợ chung, nên không đề cập giải quyết.

[3]. Về án phí: Chị H'X phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Ksơr H’X được ly hôn với anh Rcăm Y K.

2. Về nuôi con chung: Căn cứ vào Điều 58; Điều 81; Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

2.1. Giao 02 con chung là Ksơr Rcăm Đức Tr, sinh ngày 23/01/2015 và Hoàng Quân K, sinh ngày 23/01/2009 cho chị H’X trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

2.2. Hiện tại chị H’X không yêu cầu anh Y K cấp dưỡng nuôi con, nên không đề cập giải quyết.

Anh Rcăm Y K có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản và nợ chung: Chị H’X không yêu cầu giải quyết về tài sản và nợ chung, nên không đề cập giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 3 Điều 144; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 19; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTUQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án;

Chị Ksơr H’X phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ea H’Leo theo biên lai số AA/2019/0001209 ngày 25/11/2019.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Đăk Lăk;
- Viện KSND huyện Ea H’Leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H’Leo;
- UBND xã E, huyện L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, vi tính.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Huy Vũ